

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số *2704* /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày 07 tháng 12 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thông qua Nghị quyết quy định
chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động
trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 - 2025**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022-2025 với những nội dung như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Chỉ thị số 37- CT/TW ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao;

Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới;

Căn cứ Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 9/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng công tác cán bộ, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

II. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Hội nhập quốc tế và tác động của cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 đã và đang tạo ra những thay đổi mạnh mẽ về cơ cấu nhân lực và hoạt động sản xuất trong thị trường lao động tương lai. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề, nhất là nhân lực có tay nghề cao là vấn đề chiến lược, có ý nghĩa quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia nói chung và của tỉnh Quảng Bình nói riêng.

Dự ước năm 2021, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của tỉnh Quảng Bình đạt 508.000 người, trong đó số lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế là 497.000 người. Mặc dù có nguồn lao động dồi dào, lực lượng lao động trẻ nhưng trình độ chuyên môn, tay nghề còn thấp (tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt 65% (năm 2020) nhưng số lao động có bằng cấp, chứng chỉ từ sơ cấp nghề trở lên mới đạt 25.26%); thị trường lao động đang thiếu hụt lực lượng lao động có tay nghề cao (trình độ trung cấp, cao đẳng) ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh thu hút đầu tư của tỉnh.

Công tác đào tạo nhân lực của tỉnh còn nhiều bất cập, số lượng, chất lượng đào tạo nghề chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động, nhiều doanh nghiệp không tuyển được lao động có kỹ năng nghề. Công tác tuyển sinh học nghề còn gặp nhiều khó khăn, nhất là tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp. Hằng năm các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tuyển sinh trình độ cao đẳng, trung cấp khoảng 1.500 - 2.000 người (cao đẳng: 100-120 người, trung cấp 1.400 -1.900 người), trong đó: học sinh tham gia học trung cấp chủ yếu là học sinh tốt nghiệp THCS (chiếm tỷ lệ từ 7 -10%), số học sinh tốt nghiệp THPT tham gia học trình độ cao đẳng chiếm tỷ lệ 21,27%¹(năm 2019-2020), chất lượng tuyển sinh đầu vào còn thấp ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng; công tác phân luồng học sinh sau THCS, THPT tham gia học trình độ trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh hiện nay chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

Trong những năm qua, Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ đào tạo nghề nhưng chưa có các chính sách miễn giảm học phí cho học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự... tham gia học cao đẳng, trung cấp, chưa có chính sách khuyến khích công tác phân luồng học sinh tốt nghiệp THPT đi học tại các cơ sở GDNN để xây dựng đội ngũ nhân lực có tay nghề cao.

Bên cạnh đó, điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh ta còn gặp nhiều khó khăn, chưa có nhiều khu công nghiệp, khu kinh tế; chưa có các chính sách hỗ trợ việc làm, nhất là trong bối cảnh hiện nay khi tình hình dịch bệnh Covid -19 ngày càng diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tạo nên áp lực lớn về vấn đề việc làm, nhiều lao động mất việc làm hoặc

¹ Theo Quyết định số: 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “ Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2020 phần đầu đến năm 2020 ít nhất có 40% học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng và đến năm 2025 là 45%.

phải chuyển đổi việc làm. Chính vì vậy, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sẽ là giải pháp hữu hiệu vừa giảm bớt áp lực tạo việc làm trong nước vừa hỗ trợ người lao động có thu nhập ổn định, nâng cao mức sống và hướng đến mục tiêu giảm nghèo bền vững. Các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng hiện nay chỉ mới tập trung vào đối tượng người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người dân tộc thiểu số; thân nhân của người có công với cách mạng mà chưa có cơ chế, chính sách cụ thể để hỗ trợ người lao động thuộc đối tượng là người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an và các đối tượng khác. Trung bình hàng năm, tỉnh Quảng Bình có 816 người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an trở về địa phương, cần tìm kiếm việc làm. Nhóm lao động này cũng là những đối tượng rất cần được hỗ trợ để tham gia vào thị trường lao động.

Việc ban hành chính sách đặc thù của tỉnh về hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình sẽ góp phần thu hút tuyển sinh đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, nhất là học sinh tốt nghiệp THPT tham gia học trình độ cao đẳng, thực hiện tốt công tác phân luồng sau THCS, THPT nhằm nâng cao chất lượng đầu vào, từ đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tập trung đào tạo ngành, nghề phục vụ các ngành kinh tế mũi nhọn, trọng điểm của tỉnh để đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động. Đồng thời, quy định về hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cũng mở rộng đối tượng được thụ hưởng chính sách nhằm khuyến khích người lao động đổi mới tư duy, mạnh dạn tham gia vào thị trường lao động ngoài nước, mở ra cơ hội việc làm đối với những lao động tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc dưới 03 tháng và thể hiện sự quan tâm của các cấp chính quyền đối với người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an. Việc thực thi chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm còn góp phần thay đổi phương thức quản lý nhà nước về đào tạo nghề, giải quyết việc làm; tăng cường quản lý, kiểm soát được đầu ra, chất lượng trong quy trình đào tạo nghề; thắt chặt công tác quản lý việc tuyển chọn, tạo nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài nói riêng và hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nói chung nhằm giảm thiểu tình trạng di cư bất hợp pháp.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 - 2025 là thật sự cần thiết.

III. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao, đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động, tăng năng lực cạnh tranh quốc gia và phát triển thị trường lao động trong tình hình mới.

- Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm

- Tuân thủ Hiến pháp, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở kế thừa các văn bản pháp luật còn phù hợp, khắc phục những hạn chế, bất cập, kịp thời tạo cơ sở pháp lý để hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

- Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo quy định hiện hành của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện quy trình, thủ tục trong xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh; tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị quyết. Xác định Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là chính sách đặc thù. Tại điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước, quy định: “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”. Theo đó, để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, tỉnh ban hành chính sách riêng thì chính sách đó gọi là chính sách đặc thù của tỉnh (nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù). Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 2745/BC-STP ngày 19/11/2021. Văn phòng UBND tỉnh đã xin và tiếp thu ý kiến của thành viên UBND tỉnh.

V. NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 - 2025.

b) Đối tượng áp dụng

- Người học đã tốt nghiệp trung học phổ thông tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh học trình độ trung cấp hoặc cao đẳng hệ chính quy tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Hàn Quốc và Nhật Bản.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp; doanh nghiệp Việt Nam, đơn vị sự nghiệp có chức năng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động đào tạo nghề và hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Người thuộc đối tượng hưởng chính sách đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, hỗ trợ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được quy định tại các văn bản của Trung ương thì không thuộc đối tượng áp dụng của Nghị quyết này.

2. Mức hỗ trợ

a) Đối với hỗ trợ đào tạo nghề

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021, đề xuất mức hỗ trợ như sau:

- Hỗ trợ 1.000.000 đồng/tháng học phí đối với người học thuộc hộ nghèo, cận nghèo, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (bằng 50% mức trung bình quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP).

- Hỗ trợ 700.000 đồng/tháng đối với người học khác (bằng 30% mức trung bình quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP).

b) Hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Hỗ trợ theo thực tế các khoản chi phí đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết để đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhưng tối đa không quá mức quy định sau đây:

- Căn cứ quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 và khoản 3 Điều 4 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015, đề xuất hỗ trợ một lần mức 7.000.000 đồng/người đối với lao động thuộc các đối tượng là người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15/6/2016 và khoản 5 Điều 4 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015, đề xuất hỗ trợ một lần mức 5.000.000 đồng/người đối với lao động còn lại.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Tổng kinh phí dự kiến

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022-2025 là **44.717.218.000 đồng** (Bốn mươi bốn tỷ, bảy trăm mười bảy triệu hai trăm mười tám nghìn đồng)

Trong đó:

a) Đối với hỗ trợ đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng giai đoạn 2022-2025: 20.129.200.000 đồng

- Hỗ trợ học trình độ cao đẳng: 1.000 người, với kinh phí: 16.590.000.000 đồng.

- Hỗ trợ học trình độ trung cấp: 280 người, với kinh phí: 3.539.200.000 đồng. ✓

- Bình quân mỗi năm hỗ trợ học trình độ trung cấp, cao đẳng: 5.032.300.000 đồng.

b) Đối với hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 24.588.018.000 đồng

Bình quân mỗi năm hỗ trợ: 6.147.004.500 đồng.

Với số lượng: 1.154 người/năm.

Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 – 2025 được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác.

2. Cơ sở xác định nguồn kinh phí

- Kinh phí trích từ nguồn xử lý tiền ký quỹ của lao động tham gia Chương trình EPS cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc

Căn cứ quy định tại Điều 10 Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2021, trong năm 2020 - 2021, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã thực hiện xử lý tiền ký quỹ của 104 lao động bất hợp pháp xuất cảnh từ năm 2015 - 2017 với tổng kinh phí 13.194.522.555 đồng; số kinh phí đã sử dụng: 3.450.000.000 đồng; trích 70% để tạo nguồn cải cách tiền lương, số tiền: 6.821.165.788 đồng. Số kinh phí còn lại hiện tại: 2.923.567.665 đồng.

Theo Thông báo số 197/TTLĐNN-HTVL ngày 13/3/2020 của Trung tâm Lao động ngoài nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, tính đến thời điểm 29/02/2020, có 515 lao động tỉnh Quảng Bình tham gia Chương trình EPS, bỏ trốn khỏi nơi làm việc, cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc. Tổng số tiền ký quỹ của lao động làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS tại chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đến 01/11/2021 là 137.369.000.000 đồng. Dự kiến số lao động bất hợp pháp sẽ xử lý tiền ký quỹ trong giai đoạn 2022-2025 là 817 người (*là những lao động xuất cảnh từ năm 2021 trở về trước*), tương ứng với số tiền gốc là 81.700.000.000 đồng. Tính lãi suất tiền gửi tại Ngân hàng Chính sách xã hội là 0,55%/tháng thì tổng số tiền được xử lý sau khi ký quỹ 5 năm 4 tháng theo quy định là 110.458.400.000 đồng. Trích 70% để tạo nguồn cải cách tiền lương, số tiền 77.320.880.000 đồng. Số tiền còn lại để thực hiện các hoạt động hỗ trợ chính sách giải quyết việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là 33.137.520.000 đồng, tuy nhiên, chỉ sử dụng 28.717.218.000 đồng để hỗ trợ thực hiện chính sách này.

- Kinh phí thực hiện Chương trình hành động số 04-Ctr/TU ngày 09/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng công tác cán bộ giai đoạn 2021-2025

Để triển khai thực hiện Chương trình hành động này, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 463/KH-UBND ngày 30/3/2021, giao Sở Tài chính tham mưu xây dựng dự toán ngân sách năm 2022 và thời kỳ ổn định 2022-2025. Trên cơ sở cân đối các nguồn lực và các nhiệm vụ cần phải thực hiện trong năm 2022 và các năm tiếp theo, dự kiến giai đoạn 2022-2025, UBND tỉnh bố trí 5.000.000.000 đồng/năm

từ nguồn ngân sách để thực hiện Chương trình, trong đó đề nghị trích 4.000.000.000 đồng/năm để thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định của Nghị quyết, 1.000.000.000 đồng/năm thực hiện các nội dung khác tại Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch Kế hoạch số 463/KH-UBND.

Như vậy, nguồn kinh phí địa phương đã đảm bảo để thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 - 2025 là 44.717.218.000 đồng, trong đó: Kinh phí trích từ nguồn xử lý tiền ký quỹ của lao động tham gia Chương trình EPS cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc là 28.717.218.000 đồng, kinh phí thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 09/12/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh là 16.000.000.000 đồng.

Kính đề nghị Hội đồng Nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, TH, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ An Phong

